

THÀNH TỰU - HẠN CHẾ - GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP Ở VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đỗ Thị Thúy Phương - Dương Thanh Tình

Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trong những năm qua, kiểm toán độc lập ở Việt Nam đã khẳng định được vai trò và vị thế trong nền kinh tế thị trường, có sự lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng của các công ty kiểm toán, Kiểm toán độc lập đã hình thành được đội ngũ kiểm toán viên hành nghề với số lượng và chất lượng ngày càng nâng cao. Hoạt động của kiểm toán độc lập đã giúp đẩy nhanh tiến trình mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế tại Việt Nam. Để nâng cao hiệu quả hoạt động của kiểm toán độc lập cần thực hiện một số giải pháp như: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật; tăng cường quảng bá, nâng cao hiểu biết, nhận thức của xã hội về sự cần thiết của hoạt động dịch vụ kế toán và kiểm toán; nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán; quan tâm phát triển các doanh nghiệp cả về số lượng, chất lượng và đa dạng hoá dịch vụ cung cấp.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế hội nhập quốc tế, cùng với sự đổi mới và phát triển của nền Tài chính quốc gia, việc hình thành và phát triển hoạt động Kiểm toán độc lập vừa là đòi hỏi của nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và cũng là bộ phận cấu thành quan trọng của Hệ thống công cụ quản lý vĩ mô nền kinh tế - tài chính góp phần tích cực vào công cuộc phát triển nền kinh tế xã hội. Với các yêu cầu mang tính khách quan và chủ quan đòi hỏi phải có bên thứ ba độc lập khách quan, có trình độ chuyên môn cao được pháp luật cho phép cung cấp thông tin tin cậy cho đối tượng quan tâm.

Kiểm toán làm tăng mức độ tin cậy đối với các thông tin tài chính, góp phần lành mạnh hoá các quan hệ kinh tế. Dựa vào kết quả kiểm toán, những người sử dụng báo cáo tài chính được kiểm toán có được các thông tin khách quan, chính xác theo đó có thể đánh giá một cách đúng đắn tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp làm cơ sở cho các quyết định kinh tế

của mình. Bên cạnh mục tiêu chính là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính, các kiểm toán viên, thông qua quá trình kiểm toán, còn có thể đưa ra những kiến nghị giúp doanh nghiệp hoàn thiện hệ thống kiểm soát, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tài chính nói riêng cũng như hoạt động kinh doanh nói chung.

THÀNH TỰU CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP Ở VIỆT NAM

Kiểm toán độc lập ở Việt Nam đã khẳng định được vai trò và vị thế trong nền kinh tế thị trường

Kiểm toán xuất phát từ nhu cầu tự thân của doanh nghiệp đã bao hàm hầu hết các khía cạnh hoạt động của doanh nghiệp, như giải thể, sáp nhập, cổ phần hoá doanh nghiệp và giải quyết tranh chấp... Các cơ quan Nhà nước cũng dựa vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán để sử dụng vào công tác quản lý. Thông qua hoạt động dịch vụ kiểm toán và tư vấn tài chính kế toán các doanh nghiệp, tổ chức nắm bắt kịp thời, đầy đủ và tuân thủ đường lối chính sách kinh tế, tài chính, loại bỏ được chi phí bất hợp lý, tạo lập được những thông tin tin cậy, và tăng cường lòng tin của người sử dụng các thông tin tài chính,

* Đỗ Thị Thúy Phương, Tel:
Email:

từng bước đưa công tác quản lý tài chính, kế toán trong các doanh nghiệp vào nề nếp... Có thể nói hoạt động kiểm toán độc lập đã xác định được vị trí trong nền kinh tế thị trường, góp phần ngăn ngừa và phát hiện lãng phí, góp phần thu hút vốn đầu tư nước ngoài, thực hiện công khai minh bạch báo cáo tài chính (BCTC), phục vụ đắc lực cho công tác quản lý, điều hành kinh tế-tài chính, của doanh nghiệp và Nhà nước.

Trải qua hơn 18 năm phát triển, nhận thức về vai trò của kiểm toán độc lập và vị thế của kiểm toán ngày càng được khẳng định trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Đặc biệt, sau khi chính phủ ban hành NĐ105/2004/NĐ-CP ngày 30/03/2004 về kiểm toán độc lập (được sửa đổi bổ sung bằng Nghị định 133/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005) đã đẩy nhanh quá trình phát triển của ngành kiểm toán Việt Nam.

Sự phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng của các công ty kiểm toán

Số lượng các công ty dịch vụ tài chính, kế toán, kiểm toán cũng như khách hàng những năm qua đã tăng lên nhanh chóng: Tháng 5 năm 1991 hoạt động kiểm toán độc lập Việt Nam ra đời sau thời gian dài thai nghén và khi đó chỉ có 2 công ty kiểm toán được Bộ Tài chính thành lập là AASC và VACO. Năm 2001, khi tổng kết 10 năm cả nước mới có 34 công ty. Đến tháng 8/2006, kỷ niệm 15 năm hoạt động đã có 105 công ty kiểm toán thuộc đủ của các thành phần kinh tế khác nhau: 6 công ty Nhà nước, 66 công ty TNHH, 4 công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài, 12 công ty cổ phần và 17 công ty hợp danh. Đồng thời, có 11 công ty được các hãng kiểm toán quốc tế lớn công nhận là thành viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2007, tại Công văn số 302/VACPA và ngày 10/01/2008 tại Công văn số 327/VACPA, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam đã công khai danh sách 135 công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2007 và 2008. Ngày 21/11/2008 Tại Công văn số 521/VACPA, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã thông báo công khai "Danh sách 112 công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2009 theo qui định tại Nghị

định 105/2004/NĐ-CP ngày 30/03/2004 của Chính phủ về Kiểm toán độc lập và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Về khách hàng, năm 2004 tổng cộng các công ty kiểm toán đang hoạt động trong nước có 8.567 khách hàng (tính theo số lượng hợp đồng) thì đến tháng 8/2006 đã có 11.518 khách hàng. Trong đó doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có 6.491 khách hàng (chiếm 45,6%); Doanh nghiệp Nhà nước có 3.482 khách hàng (chiếm 24,5%)... Năm 2006, 88 doanh nghiệp đã nộp Ngân sách 101,912 tỷ đồng... Cùng với sự phát triển về số lượng công ty và thị trường dịch vụ, các dịch vụ do các công ty kiểm toán cung cấp không ngừng được đa dạng hoá với các nhóm dịch vụ như: dịch vụ kiểm toán (kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư XD/CB), dịch vụ phi kiểm toán (dịch vụ kế toán, dịch vụ đào tạo bồi dưỡng kiến thức; tư vấn quản lý, tài chính, thuế; tư vấn đầu tư, luật). Trong những năm gần đây, một số công ty kiểm toán đã cung cấp thêm một số loại dịch vụ mới: kiểm toán và định giá; dịch vụ soát xét BCTC; tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp; xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ; tư vấn sát nhập và giải thể doanh nghiệp...

Kiểm toán độc lập cũng đã hình thành đội ngũ kiểm toán viên hành nghề với số lượng và chất lượng ngày càng nâng cao

Có thể nói nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng hàng đầu ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của công ty kiểm toán. Trong quá trình hoạt động, đội ngũ KTV người Việt Nam đã trưởng thành nhanh chóng cả về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp. Nhiều KTV có kiến thức và chứng chỉ của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế như ACCA, CPA Australia...

Đến năm 2006, cả nước có khoảng 136 công ty kiểm toán, số lượng kiểm toán viên đã lên tới 4410 kiểm toán viên với 888 kiểm toán viên hành nghề có chứng chỉ kiểm toán công tác quản lý, điều hành kinh tế-tài chính, của doanh nghiệp và Nhà nước.

Trải qua hơn 18 năm phát triển, nhận thức về vai trò của kiểm toán độc lập và vị thế của kiểm toán ngày càng được khẳng định trong

nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Đặc biệt, sau khi chính phủ ban hành NĐ105/2004/NĐ-CP ngày 30/03/2004 về kiểm toán độc lập (được sửa đổi bổ sung bằng Nghị định 133/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005) đã đẩy nhanh quá trình phát triển của ngành kiểm toán Việt Nam.

Sự phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng của các công ty kiểm toán

Số lượng các công ty dịch vụ tài chính, kế toán, kiểm toán cũng như khách hàng những năm qua đã tăng lên nhanh chóng: Tháng 5 năm 1991 hoạt động kiểm toán độc lập Việt Nam ra đời sau thời gian dài thai nghén và khi đó chỉ có 2 công ty kiểm toán được Bộ Tài chính thành lập là AASC và VACO. Năm 2001, khi tổng kết 10 năm cả nước mới có 34 công ty. Đến tháng 8/2006, kỷ niệm 15 năm hoạt động đã có 105 công ty kiểm toán thuộc đủ của các thành phần kinh tế khác nhau: 6 công ty Nhà nước, 66 công ty TNHH, 4 công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài, 12 công ty cổ phần và 17 công ty hợp danh. Đồng thời, có 11 công ty được các hãng kiểm toán quốc tế lớn công nhận là thành viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2007, tại Công văn số 302/VACPA và ngày 10/01/2008 tại Công văn số 327/VACPA, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam đã công khai danh sách 135 công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2007 và 2008. Ngày 21/11/2008 Tại Công văn số 521/VACPA, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã thông báo công khai “Danh sách 112 công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2009 theo qui định tại Nghị định 105/2004/NĐ-CP ngày 30/03/2004 của Chính phủ về Kiểm toán độc lập và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Về khách hàng, năm 2004 tổng cộng các công ty kiểm toán đang hoạt động trong nước có 8.567 khách hàng (tính theo số lượng hợp đồng) thì đến tháng 8/2006 đã có 11.518 khách hàng. Trong đó doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có 6.491 khách hàng (chiếm 45,6%); Doanh nghiệp Nhà nước có 3.482 khách hàng (chiếm 24,5%)... Năm 2006, 88 doanh nghiệp đã nộp Ngân sách 101,912 tỷ đồng... Cùng với sự phát triển về

số lượng công ty và thị trường dịch vụ, các dịch vụ do các công ty kiểm toán cung cấp không ngừng được đa dạng hoá với các nhóm dịch vụ như: dịch vụ kiểm toán (kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư XD/CB), dịch vụ phi kiểm toán (dịch vụ kế toán, dịch vụ đào tạo bồi dưỡng kiến thức; tư vấn quản lý, tài chính, thuế; tư vấn đầu tư, luật).

Trong những năm gần đây, một số công ty kiểm toán đã cung cấp thêm một số loại dịch vụ mới: kiểm toán và định giá; dịch vụ soát xét BCTC; tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp; xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ; tư vấn sát nhập và giải thể doanh nghiệp...

Kiểm toán độc lập cũng đã hình thành đội ngũ kiểm toán viên hành nghề với số lượng và chất lượng ngày càng nâng cao

Có thể nói nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng hàng đầu ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của công ty kiểm toán. Trong quá trình hoạt động, đội ngũ KTV người Việt Nam đã trưởng thành nhanh chóng cả về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp. Nhiều KTV có kiến thức và chứng chỉ của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế như ACCA, CPA Australia... Đến năm 2006, cả nước có khoảng 136 công ty kiểm toán, số lượng kiểm toán viên đã lên tới 4410 kiểm toán viên với 888 kiểm toán viên hành nghề có chứng chỉ kiểm toán viên (thống kê của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam - VACPA), trong số đó có khoảng 300 người có chứng chỉ kiểm toán viên quốc tế. Tính bình quân mỗi công ty kiểm toán mới có 6,5 kiểm toán viên có chứng chỉ. Sau 18 năm hoạt động (từ năm 1991 đến nay), cả nước đã có 140 doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán với trên 4.600 người làm việc, có gần 1500 người được cấp chứng chỉ KTV.

Đội ngũ kế toán viên và kiểm toán viên Việt Nam được đánh giá có những mặt mạnh sau:

Một là, đã tạo lập được khuôn khổ pháp lý về kế toán và kiểm toán cho sự vận hành và hoạt động nghề nghiệp. Hệ thống kế toán đã được

đổi mới và tiếp cận dần với nguyên tắc, thông lệ và chuẩn mực kế toán thế giới và khu vực.

Hai là, đội ngũ hành nghề kế toán được đào tạo có hệ thống và có kinh nghiệm trong hoạt động nghề nghiệp, dám vượt qua thử thách, khó khăn, dễ thích nghi với hoàn cảnh mới.

Ba là, đa số thực sự yêu nghề, tận tụy và say sưa nghề nghiệp, sẵn sàng tiếp cận và tiếp thu cái mới. Ham học hỏi, có chí tiến thủ.

Bốn là, có ý thức tuân thủ, kỷ cương, kỷ luật.

Sự ra đời của Hội kiểm toán viên Việt Nam(VACPA) góp phần vào sự phát triển của kiểm toán độc lập. VACPA được thành lập từ ngày 15/4/2005 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2006. Những ngày đầu thành lập hội này đã kết nạp được 377 hội viên chính thức là kiểm toán viên hành nghề thuộc 61 công ty kế toán, kiểm toán đang hoạt động tại Việt Nam. Qua ba năm hoạt động, với tư cách là hội thành viên chuyên ngành của VAA, VACPA đã tiếp nhận, triển khai một số công việc liên quan đến quản lý và đăng ký hành nghề kiểm toán từ Bộ Tài chính (như nắm danh sách kiểm toán viên, công ty dịch vụ kiểm toán; công khai danh sách công ty đủ điều kiện kiểm toán BCTC; cập nhật kiến thức; tham gia Hội đồng thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên hành nghề và kế toán viên hành nghề; kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán). VACPA đã kết nạp được 732 hội viên, đạt 65% số người được cấp chứng chỉ kiểm toán viên ở Việt Nam.

Hội Kiểm toán viên Việt Nam ra đời đã góp phần quản lý, giám sát chất lượng chuyên môn và đạo đức hành nghề của kiểm toán viên; đồng thời hỗ trợ cơ quan nhà nước trong việc xây dựng, bổ sung, sửa đổi chính sách cũng như các chế độ tài chính liên quan đến hoạt động kiểm toán, kế toán.

Hoạt động kiểm toán độc lập giúp đẩy nhanh tiến trình mở cửa, hội nhập quốc tế

Nhờ thực hiện tốt các dịch vụ kiểm toán và tư vấn tài chính kế toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, tăng khả năng tiếp cận

của doanh nghiệp, nhà đầu tư và công chúng với thị trường chứng khoán. Thông qua dịch vụ kiểm toán và tư vấn này góp phần tích cực việc thúc đẩy kênh huy động vốn đầu tư cho nền kinh tế, đồng thời thúc đẩy công cuộc đổi mới, phát triển đất nước, hội nhập sâu rộng với nền kinh tế khu vực và trên thế giới.

Hoạt động dịch vụ kế toán – kiểm toán đã góp phần tích cực tăng cường hiệu quả quản lý tài chính của các đơn vị cơ sở, của các doanh nghiệp thông qua đó giúp Nhà nước tăng cường một cách có hiệu quả công tác quản lý về thu, chi ngân sách Nhà nước và tài sản công. Kết quả hoạt động của lĩnh vực dịch vụ kế toán – kiểm toán như là sự tư vấn cho doanh nghiệp hiểu về luật pháp Nhà nước, giúp cho sự phổ cập pháp luật, hiểu và thực hiện theo pháp luật Nhà nước ngay cả đối với người nước ngoài khi họ không nắm vững pháp luật Việt Nam. Hầu hết các đơn vị, tổ chức được kiểm toán, được cung cấp dịch vụ tư vấn cho thấy việc tổ chức quản lý và công tác kế toán tốt hơn trước rất nhiều; ít khi xảy ra các vụ việc tham nhũng, lãng phí.

Đối với việc phát triển kinh tế đất nước, tác dụng quan trọng nhất của dịch vụ kế toán – kiểm toán mang lại chính là sự đẩy nhanh tiến trình mở cửa, hội nhập quốc tế. Thực tế cho thấy, nếu không có hoạt động kiểm toán và tư vấn tài chính – kế toán phù hợp với thông lệ quốc tế thì các nhà đầu tư nước ngoài sẽ không đầu tư vào Việt Nam, do việc sử dụng dịch vụ tư vấn và kiểm toán như một công cụ quản lý đã trở thành thói quen và tập quán. Như vậy, hoạt động kiểm toán độc lập đã góp phần tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, thúc đẩy đầu tư, đặc biệt đầu tư từ nước ngoài.

MỘT SỐ HẠN CHẾ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường, và hoạt động kiểm toán độc lập đã hình thành và phát triển, ngày càng trở thành nhu cầu tất yếu đối với hoạt động kinh doanh và nâng cao chất lượng quản lý doanh nghiệp. Những năm qua, hoạt động kiểm toán độc lập đã đạt được một số thành công cơ bản và đáng khích lệ: tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, thúc đẩy đầu tư, đặc biệt là đầu tư nước

ngoài; với tư cách là hoạt động dịch vụ tài chính, kiểm toán độc lập đã góp phần tăng trưởng kinh tế và phát triển thị trường dịch vụ tài chính, tiền tệ, mở cửa và hội nhập; đã hình thành đội ngũ kiểm toán viên hành nghề với chất lượng ngày càng cao... Bên cạnh đó, hoạt động kiểm toán nói chung và kiểm toán độc lập nói riêng vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế và thiếu sót cần phải được khắc phục để nâng cao chất lượng kiểm toán.

- Quy mô thị trường kiểm toán còn nhỏ, chưa tương xứng với tiềm năng và tốc độ tăng trưởng của kinh tế-xã hội. Khách hàng kiểm toán hiện nay chủ yếu là kiểm toán theo luật định bắt buộc.

- Các công ty kiểm toán độc lập, dù với các tên gọi khác nhau nhưng thực chất các công ty đều cung cấp các loại dịch vụ tương tự nhau, tỷ trọng dịch vụ kiểm toán vẫn là lớn nhất. Dịch vụ tư vấn tài chính, kế toán, thuế chiếm tỷ trọng cao hơn ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và còn hạn chế ở các công ty trong nước. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế chưa có nhu cầu và chưa thực sự tin tưởng vào các dịch vụ tư vấn tài chính, thuế, kế toán, quản lý do các công ty kiểm toán cung cấp.

- Việc kiểm soát chất lượng dịch vụ của Bộ Tài chính đã được duy trì từ 5-6 năm nay nhưng còn hạn chế do chưa đi sâu vào chất lượng chuyên môn, chưa hoàn thành qui chế kiểm soát chất lượng kiểm toán. Một trong những lý do khiến cho hoạt động kiểm toán chưa đạt chất lượng là do công tác kiểm tra vẫn còn một số tồn tại. Đó là:

Một là, nội dung kiểm tra chưa đi vào thực chất, còn mang tính hình thức hành chính, như nặng về kiểm tra các loại giấy phép, chứng chỉ.

Hai là, việc kiểm tra chưa có tính chuyên nghiệp cao do những người thực hiện không chuyên sâu về nghề nghiệp;

Ba là, qui trình và nội dung kiểm tra chưa nhất quán do chưa có văn bản về qui chế và qui trình kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán....

Bốn là, hệ thống luật pháp liên quan tới hoạt động dịch vụ kiểm toán và kế toán của Việt Nam chưa thật hoàn chỉnh và đồng bộ;

Năm là, trình độ tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm toán và kế toán của các công ty kiểm toán còn nhiều hạn chế;

Sáu là, sự cạnh tranh trong kinh doanh giữa các công ty kiểm toán còn mang nặng lợi ích kinh tế cục bộ.

Bảy là, nhà nước chưa có hướng dẫn thống nhất qui trình nghiệp vụ kỹ thuật, chưa thực hiện các biện pháp quản lý và chưa có qui chế về kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán...

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Một là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, hướng đến việc xây dựng Luật KTĐL.

Hai là, tăng cường tuyên truyền, quảng bá, nâng cao hiểu biết, nhận thức của xã hội về sự cần thiết của hoạt động dịch vụ kế toán - kiểm toán. Vấn đề là xã hội phải có những đòi hỏi ngày càng cao hơn về chất lượng, về sự tín nhiệm đối với sản phẩm dịch vụ.

Ba là, nâng cao chất lượng dịch vụ không phải chỉ đáp ứng trong phạm vi quốc gia mà còn phải đáp ứng yêu cầu quốc tế khi mở cửa và hội nhập, đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và trong tương lai khi doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài.

Bốn là, quan tâm phát triển các doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng, sẽ ưu tiên phát triển doanh nghiệp về quy mô và đa dạng hoá dịch vụ cung cấp.

KẾT LUẬN

Sau 18 năm thành lập và phát triển, dịch vụ kế toán - kiểm toán vẫn là một lĩnh vực khá mới mẻ ở Việt Nam và đã mở cửa trước thời điểm Việt Nam gia nhập WTO, kế toán-kiểm toán ngoài vai trò cung cấp thông tin tin cậy cho quản lý và cho các quyết định kinh tế-tài chính, đã và đang được thừa nhận là một dịch vụ không thể thiếu của một nền kinh tế mở. Luật pháp của Việt Nam và của nhiều nước đã thừa nhận và có những quy định mang tính pháp lý về hành nghề kế toán, kiểm toán, về

cung cấp dịch vụ kế toán và kiểm toán, Việt Nam có lộ trình mở cửa thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán, sẽ có các công ty dịch vụ kế toán-kiểm toán của nước ngoài được phép thành lập và hoạt động ở Việt Nam. Ngược lại, các công ty dịch vụ kế toán - kiểm toán Việt Nam sẽ được phép hoạt động ở nước ngoài với tư cách là nhà đầu tư Việt Nam đầu tư ra nước ngoài. Các chuyên gia kế toán và các kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề, đủ điều kiện được hành nghề sẽ được phép hành nghề và cung cấp dịch vụ không chỉ ở trong nước mà cả ở nước ngoài. Rõ ràng là, thị trường dịch vụ kế toán và kiểm toán thống nhất đã và đang hình thành trong khu vực các nước ASEAN. Đó là một thực tế, một yêu cầu mới, một cơ hội mới cho sự phát triển và nhất thể hoá nghề kế toán, kiểm toán trong nước cũng như toàn thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. TS. Trần Đình Tuấn, Ths. Đỗ Thị Thuý Phương (2008), *Kiểm toán căn bản*, NXB Lao động Xã hội.
- [2]. www.kiemtoan.com.vn
- [3]. www.kiemtoannn.gov.vn
- [4]. www.tapchiketoan.com
- [5]. www.tinmoi.vn
- [6]. www.doisongphapluat.com.vn

SUMMARY

**ACHIEVEMENTS, RESTRICTIONS AND SOLUTIONS TO DEVELOPING
INDEPENDENT AUDITING IN VIETNAM IN THE CURRENT PERIOD****Do Thi Thuy Phuong*, Duong Thanh Tinh***Economics and Business Administration, Thai Nguyen University*

In recent years, independent auditing in Vietnam has affirmed its roles and position in the market economy. There has been a rapid improvement in terms of both quantity and quality of auditing companies. The development of independent auditing has helped to form auditing staffs whose quality and quantity have been increasingly enhanced. The performance of independent auditing has speed up the process of Vietnam's open-door policy and international integration. In order to enhance the efficiency of independent auditing, we need to apply the following solutions: Continuing to improve the system of legal documents, promote advertising to raise the society's awareness of the necessities of accounting and auditing services, upgrading the quality of auditing services, develop firms in terms of quality and quantity, and diversify services.

* Do Thi Thuy Phuong Tel: _____, Email: _____